

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUY NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH
Số: 880/2022/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Quy Nhơn, ngày 29 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các Điều 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình
- Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 7 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 858/2022/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự :

Nguyên đơn: Anh La Văn L, sinh năm: 1986

Địa chỉ: 91/4 Lê L, thành phố Q, tỉnh B.

Bị đơn: Chị Võ Thị Ngọc T, sinh năm: 1989

Địa chỉ: Thôn L, xã N, thành phố Q, tỉnh B.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn: Giao 02 cháu Võ Thiên P, sinh ngày 20/02/2016 và cháu Võ Thiên K, sinh ngày: 09/10/2018 cho anh La Văn L trực tiếp nuôi dưỡng.

- Về việc cấp dưỡng nuôi con: Anh L và chị T không yêu cầu nên Tòa không giải quyết.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết hai bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Hai bên đều có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau ly hôn, không bên nào được ngăn cản.

- Về án phí: Anh La Văn L tự nguyện nộp 150.000đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào 300.000đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0004140 ngày 24/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quy Nhơn. Anh L được trả lại 150.000đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSNDTp. Quy Nhơn;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Trần Thị Hương